

Số: 195/2021/QĐST-HNGĐ

Thanh Phú, ngày 19 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 260/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1994; Địa chỉ: ấp AH, xã AT, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn*: Anh Đỗ Thanh Đ, sinh năm 1990; Địa chỉ: ấp AT, xã AQ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc T với anh Đỗ Thanh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Ngọc T với anh Đỗ Thanh Đ thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Đỗ Thanh Đ không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc T được trực tiếp nuôi con chung Đỗ Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 16/04/20XX và Đỗ Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 16/04/20XX. Chị T không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp

nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc T với anh Đỗ Thanh Đ trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc T với anh Đỗ Thanh Đ trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc T phải nộp 75.000 đồng và tự nguyện nộp thay cho anh Đỗ Thanh Đ 75.000 đồng nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002842, ngày 15/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) còn lại, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã AQ,
- huyện P, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân